

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Căn cứ Chương trình hành động số 20-CTr/TU, ngày 14/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ Năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về “tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới”.

Căn cứ Quyết định số 3759/QĐ-UBND ngày 8/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Quyết định số 4761/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 về việc ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025; Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 5529/BKHĐT-HTX ngày 08/8/2022 về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 4379/SKHĐT – ĐKKD ngày 30 tháng 12 năm 2022; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh năm 2023 như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,
HỢP TÁC XÃ NĂM 2022

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KTTT, HTX
NĂM 2022

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

1. 1. Hợp tác xã (sau đây viết tắt là HTX)

- Tính đến 31/12/2022, trên địa bàn tỉnh có 168 hợp tác xã, trong đó có 140 HTX đang hoạt động, 28 HTX ngưng hoạt động. Trong năm 2022, thành lập mới 20/15 HTX (đạt 133% kế hoạch), giải thể 05 HTX (đạt 50% kế hoạch).

- Trên địa bàn tỉnh hiện còn 07 HTX chưa đăng ký, tổ chức hay chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012, các hợp tác xã này hiện đang trong tình trạng ngưng hoạt động, các cơ quan chức năng đang tiến hành các thủ tục giải thể bắt buộc theo quy định, tuy nhiên gặp nhiều khó khăn do các hợp tác xã này không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.

- Tổng vốn điều lệ của các HTX khoảng 510,339 tỷ đồng, vốn hoạt động khoảng 1.164 tỷ đồng.

- Doanh thu bình quân của HTX ước đạt 3 tỷ đồng/năm (đạt 96% kế hoạch), lợi nhuận bình quân 01 hợp tác xã ước đạt 220 triệu đồng/năm (đạt 80% kế hoạch, lợi nhuận được chia đều bình quân cho các HTX hoạt động lợi nhuận ít và các hợp tác xã mới thành lập). Thu nhập bình quân của thành viên trong hợp tác xã khoản 84 triệu đồng/người/năm (đạt 100% kế hoạch); thu nhập bình quân của lao động trong HTX từ 60 - 72 triệu đồng/người/năm.

- Tổng số thành viên tham gia HTX khoảng 11.872 thành viên (đạt 104% kế hoạch); tổng số lao động làm việc trong khu vực HTX khoảng 4.827 người (đạt 99% kế hoạch), đa số lao động làm việc thường xuyên trong các HTX là thành viên của các hợp tác xã.

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã khoảng 535 người (đạt 107% kế hoạch), trong đó cán bộ quản lý trình độ cao đẳng, đại học khoảng 217 người (chiếm 41%) tổng số cán bộ quản lý HTX; cán bộ đạt trình độ sơ cấp, trung cấp khoảng 318 người (chiếm 59%).

- Trong số 140 HTX đang hoạt động có khoảng 51 HTX hoạt động hiệu quả, chiếm tỷ lệ 36%. Một số hợp tác xã có hoạt động nổi bật như HTX Nông nghiệp Dịch vụ An Nhứt, HTX Bưởi da xanh Sông Xoài, HTX Nông nghiệp – Thương mại – Du lịch Bầu Mây, HTX Khai thác và Dịch vụ Thủy sản Quyết Thắng, HTX Thủy sản Thống Nhất, HTX nông nghiệp Quyết Thắng,...

1.2. Tổ hợp tác

Trên địa bàn tỉnh hiện có khoảng 472 tổ hợp tác. Các tổ hợp tác hoạt động chủ yếu trên lĩnh vực nông nghiệp và khai thác thủy sản với khoảng 7.193 thành viên (lĩnh vực thủy sản là 294 tổ, trong lĩnh vực trồng trọt 145 tổ, 07 tổ hợp tác chăn nuôi, còn lại là 26 tổ hợp tác dẫn cấp nước sạch).

Các tổ hợp tác trong lĩnh vực thủy sản chủ yếu hoạt động đánh bắt khai thác nuôi trồng thủy sản, chế biến thủy sản thô sơ và dịch vụ hậu cần nghề cá (bốc xếp, vá lưới, cung cấp nước đá và vận chuyển trên biển). Lĩnh vực nông nghiệp hoạt động dẫn cấp nước, chăn nuôi, trồng rau sạch, trồng hoa kiểng, sản xuất và cung ứng trái cây ra thị trường bên ngoài. Các tổ hợp tác có mặt ở hầu hết trên địa bàn tỉnh, nhất là các địa bàn khu vực nông thôn mới. Các tổ hợp tác hỗ trợ nhau trong hoạt động sản xuất kinh doanh về kỹ thuật, vốn, kinh nghiệm

sản xuất như chăn nuôi dê, nuôi bò sinh sản; trồng nha đam, bắp, ca cao; tổ hợp tác đan lát,... Bên cạnh đó, các tổ hợp tác tận dụng các nguồn lực đất đai đang có tại địa phương, tạo tiền đề cho cách làm ăn mới, giải quyết việc làm ổn định, nâng cao đời sống cho các hộ dân.

Đa số các tổ hợp tác hiện nay hoạt động tự nguyện, số tổ hợp tác có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn không nhiều, ít báo cáo tình hình hoạt động theo quy định nên việc quản lý, tổng hợp báo cáo gặp nhiều khó khăn.

1.3. Liên hiệp hợp tác xã

Trên địa bàn tỉnh hiện có 01 Liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực tổng hợp (hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp) được thành lập năm 2017 với 18 thành viên hoạt động trong lĩnh vực tổng hợp, liên kết kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp và phi nông nghiệp. Tổng vốn điều lệ là 600 triệu đồng. Liên hiệp hợp tác xã mượn trụ sở của Liên minh hợp tác xã tỉnh để trưng bày, tiêu thụ các sản phẩm của hợp tác xã thành viên và làm văn phòng hoạt động, giao dịch. Hiện nay, Liên hiệp hợp tác xã đang ngưng hoạt động do hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả.

2. Đánh giá theo lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực nông nghiệp

- Tính đến 31/12/2022 trên địa bàn tỉnh có khoảng 113 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp, trong đó 96 HTX đang hoạt động, 17 HTX ngưng hoạt động. Số HTX trong lĩnh vực nông nghiệp chiếm 67% tổng số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Tổng số thành viên của các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp khoảng 3.325 người, tổng số lao động làm việc thường xuyên khoảng 2.801 người. Đa số lao động làm việc trong các hợp tác xã đều là thành viên hợp tác xã.

- Doanh thu bình quân của các hợp tác xã ước khoảng 3.000 triệu đồng/HTX, trong đó lợi nhuận bình quân của HTX khoảng 220 triệu đồng/năm/HTX (do giá vật tư, xăng dầu tăng cao nên nhiều HTX hòa vốn hoặc có khi bị lỗ, bên cạnh đó, lợi nhuận được chia đều bình quân cho các HTX hoạt động lợi nhuận ít và các HTX mới thành lập). Thu nhập bình quân của lao động làm việc tại HTX khoảng 60 triệu đồng/người/năm.

2.2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Trên địa bàn tỉnh hiện có 02 HTX hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp với khoảng 14 thành viên, chưa phát sinh doanh thu, lao động.

Nguyên nhân: Hợp tác xã Mỹ nghệ Côn Đảo đang xây dựng văn phòng và phòng trưng bày sản phẩm tại huyện Côn Đảo, hiện đã hoàn thành phần móng, trụ cột bê tông, dự kiến hoàn thành quý I/2023; HTX Giết mổ gia súc Côn Đảo do chưa tìm kiếm được mặt bằng phù hợp với quy hoạch nên đang chờ giải thể.

2.3. Lĩnh vực tín dụng

Trên địa bàn tỉnh hiện có 07 Quỹ tín dụng nhân dân với khoảng 6.580 thành viên người, tổng số lao động làm việc thường xuyên khoảng 91 người. Doanh thu bình quân của các quỹ tín dụng ước đạt khoảng 7.286 triệu đồng/năm, trong đó lợi nhuận bình quân khoảng 686 triệu đồng/năm. Thu nhập bình quân của lao động làm việc tại các quỹ tín dụng nhân dân khoảng 90 triệu đồng/người/năm. Hiện có 6/7 quỹ có hoạt động ổn định và có lãi.

2.4. Lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 30 HTX hoạt động trong lĩnh vực thương mại-dịch vụ, trong đó có 21 HTX đang hoạt động, 09 HTX ngưng hoạt động. Tổng số thành viên khoảng 722 người, tổng số lao động làm việc thường xuyên khoảng 362 người. Hầu hết số lao động làm việc trong hợp tác xã đều là thành viên HTX.

- Doanh thu bình quân của HTX là khoảng 500 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên đạt 70 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX thương mại dịch vụ đạt khoảng 40 triệu đồng/năm.

- Một số HTX hoạt động hiệu quả như HTX lương thực Thái Hùng kinh doanh sản phẩm gạo, HTX bánh khọt Vũng Tàu; các HTX còn lại vẫn gặp nhiều khó khăn.

2.5. Lĩnh vực vận tải

- Trong lĩnh vực vận tải có 16 HTX, trong đó có 15 HTX đang hoạt động, 01 HTX ngưng hoạt động. Tổng số thành viên khoảng 1.231 người, tổng số lao động làm việc thường xuyên khoảng 1.268 người.

- Thu nhập trung bình của lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã bảo đảm mặt bằng chung của ngành nghề vận tải, cụ thể như đối với phụ xe thu nhập bình quân từ 48 triệu đến 72 triệu đồng/người/năm, đối với lái xe từ 84 triệu đến 144 triệu đồng/người/năm.

- Người lao động ký hợp đồng với HTX nhưng phần nhiều người lao động như lái xe và phụ xe không muốn ràng buộc bởi hợp đồng lao động dài hạn, tự ý thay đổi nơi làm việc do đó rất khó thực hiện các hợp đồng lao động, thực hiện chế độ đóng bảo hiểm.

3. Đánh giá tác động của HTX, LHHTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên

- Hợp tác xã phát triển góp phần duy trì và nâng cao mức sống của thành viên cũng như góp phần duy trì và ổn định trật tự xã hội trên địa bàn thông qua các hoạt động kinh doanh và sinh hoạt của HTX. Các mối quan hệ xã hội trên các giá trị tinh thần đoàn kết, tình làng nghĩa xóm, tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau thông qua HTX được duy trì, củng cố và phát huy. Các nguyên tắc tổ chức và hoạt động cơ bản của HTX vì thế cần được gìn giữ và tôn trọng để các

giá trị về đạo đức, xã hội của HTX được bảo tồn và phát huy, góp phần tạo ra một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh và phồn thịnh.

- Hiện nay các HTX trên địa bàn tỉnh cơ bản hoạt động đúng với bản chất của HTX. HTX, Quỹ TDND trong hoạt động luôn hướng tới phục vụ thành viên, nâng cao quyền, lợi ích, trách nhiệm của thành viên với HTX. Việc quy định góp vốn điều lệ, tỉ lệ sử dụng dịch vụ, các quy định về tài chính, báo cáo hoạt động đến cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương tác động lớn đến hoạt động của các HTX.

- Hợp tác xã thành lập với ngành nghề được bổ sung như: HTX nhà đất Đô Lương, đây là HTX đầu tiên với mô hình dịch vụ kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh. Mô hình trồng sầu riêng được bổ sung vào trái cây của các HTX trên địa bàn tỉnh (HTX sầu riêng 9 Bê); thành viên HTX áp dụng mô hình trồng theo hướng hữu cơ, nên sản lượng thu hoạch cho năng suất cao, đầu ra ổn định. Chi nhánh HTX dịch vụ nông nghiệp và Thương mại Chợ Việt khởi công xây dựng nhà máy vi tảo công nghệ cao đầu tiên tại thị xã Phú Mỹ.

- Các HTX ngày càng quan tâm ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, giúp nâng cao năng suất lao động, nâng cao giá trị sản phẩm, nâng cao thu nhập cho thành viên, phát triển kinh tế hộ gia đình, phát triển kinh tế địa phương nơi HTX hoạt động.

Nhìn chung các HTX cơ bản đáp ứng được các khâu dịch vụ đầu vào phục vụ cho thành viên như: Dịch vụ giống, vật tư nông nghiệp; cung ứng phân bón trả chậm; làm đất và thu hoạch bằng máy móc; ... Sự phát triển của các HTX đã thu hút và tạo công ăn việc làm trực tiếp hoặc gián tiếp cho nhiều lao động nông thôn và góp phần ổn định thu nhập của người lao động trong các HTX. Ngoài ra, các HTX đã thể hiện có hiệu quả vai trò tập hợp, vận động bà con nông dân tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất; từng bước thực hiện việc liên doanh, liên kết tiêu thụ hàng hóa nông sản cho thành viên và nông dân hướng đến góp phần hoàn thành các tiêu chí số 10, 11, 13 trong Bộ tiêu chí Nông thôn mới.

4. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao

- HTX Nông nghiệp Công nghệ cao Bà Rịa – Vũng Tàu: liên kết với người dân tại địa phương và các địa phương khác trồng và thu hoạch cây sả để cung cấp cho HTX đồng thời ứng dụng các loại máy móc, thiết bị công nghệ cao, hiện đại trong chế biến, chiết xuất tinh dầu. Bên cạnh đó, hiện nay HTX đang phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành xây dựng mô hình liên kết cây ăn quả theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND trình cấp thẩm quyền phê duyệt triển khai thực hiện.

- HTX Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Lá Xanh: ứng dụng máy bay không người lái trong công đoạn phun thuốc bảo vệ thực vật giúp tiết kiệm thời gian, chi phí lao động, nâng cao hiệu quả và giúp tăng thu nhập của HTX góp

phần ổn định và cải thiện thu nhập cho thành viên HTX. Ngoài ra, HTX đang liên kết với các thành viên và người dân tại địa phương sản xuất lúa gạo theo hướng hữu cơ cũng như đang phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng mô hình liên kết lúa gạo theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND trình cấp thẩm quyền phê duyệt triển khai thực hiện.

- HTX Chợ Bến: được thành lập đầu năm 2021 với ngành nghề đăng ký kinh doanh là nuôi trồng thủy sản nội địa (sản phẩm chính là tôm), hiện nay HTX đang liên kết với các thành viên HTX nuôi tôm cũng như đang phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng mô hình liên kết sản phẩm tôm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND trình cấp thẩm quyền phê duyệt triển khai thực hiện.

- HTX Nông nghiệp dịch vụ An Nhứt, được thành lập từ năm 1986, với khoảng 1.089 thành viên, tổng diện tích canh tác lúa là 218 ha. Tổng vốn điều lệ 500 triệu đồng, vốn hoạt động 3,2 tỷ đồng. Ngành nghề hoạt động chủ yếu của Hợp tác xã là sản xuất lúa và cung ứng các dịch vụ cho thành viên Hợp tác xã. Hiện nay, 20 ha lúa được Hợp tác xã thực hiện canh tác sản xuất theo quy trình VietGap và đã được cấp giấy chứng nhận, phần diện tích đất sản xuất canh tác còn lại theo quy trình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ sinh thái, 3 giảm 3 tăng để bảo đảm sản xuất sạch, sản phẩm an toàn. Bên cạnh đó, Hợp tác xã đang thực hiện liên kết với doanh nghiệp tư nhân Thịnh Thành bao tiêu sản phẩm lúa cho thành viên Hợp tác xã.

- HTX Bưởi da xanh Sông Xoài, được thành lập năm 2013, đến nay với 120 thành viên và tổng diện tích canh tác là 135 ha. Hợp tác xã đã hướng dẫn các thành viên kỹ thuật, quy trình canh tác theo hướng VietGap cũng như bao tiêu sản phẩm cho các thành viên. Bên cạnh đó, Hợp tác xã ứng dụng khoa học công nghệ trong quá trình sản xuất và sản phẩm bưởi đã được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp văn bằng bảo hộ Nhãn hiệu Chứng nhận nên giá trị và chất lượng sản phẩm được nâng cao từ đó tăng tính cạnh tranh sản phẩm trên thị trường, giúp người nông dân sản xuất tăng thu nhập và ổn định đời sống. Hiện nay, HTX được Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn lựa chọn làm HTX điển hình trong 66 HTX trên cả nước để xây dựng kế hoạch hỗ trợ mô hình HTX nông nghiệp điển hình giai đoạn 2022 – 2025.

Ngoài những HTX trên còn có những hợp tác xã tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất gắn với chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa, qua đó, góp phần tăng diện tích canh tác, quy mô và chất lượng sản phẩm được nâng cao rõ rệt, doanh thu hàng năm tăng, hợp tác xã đã quan tâm, chú trọng phát triển kinh tế hộ thành viên, thu nhập của thành viên tăng, điển hình: HTX nông nghiệp Quyết Thắng (nuôi tôm thẻ); HTX nông nghiệp - thương mại - du lịch Bầu Mây (sản phẩm tiêu, hoài sơn); HTX nông nghiệp Thái Dương (sản phẩm từ trái Bơ); HTX nông nghiệp công nghệ cao BR-VT (nấm đông trùng hạ thảo, tinh dầu,...). Việc liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giúp HTX có được đầu ra sản phẩm ổn định, dần hình thành tác phong công nghiệp trong sản xuất nông nghiệp, đưa sản phẩm

nông nghiệp thành sản phẩm hàng hóa nông nghiệp tăng sức cạnh tranh trên thị trường, giúp HTX có phương án sản xuất kinh doanh hợp lý, hạn chế rủi ro.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ (KTTT)

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

Trong năm 2022, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương về đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, cụ thể:

- Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 20-CTr/TU, ngày 14/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ Năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về “tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới”. Bên cạnh đó, Tỉnh ủy đã ban hành văn bản chỉ đạo các cấp ủy Đảng tổ chức tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới đến các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, và nhân dân trong tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: (1) Quyết định 1498/QĐ-UBND, ngày 20/5/2022 về kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, HTX tỉnh; (2) Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 21/01/2022 triển khai thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; (3) Lựa chọn các Hợp tác xã tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; (4) Quyết định số 3759/QĐ-UBND ngày 8/12/2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 14/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ Năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về “tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới”; (5) Quyết định phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai Thông báo kết luận số 67/TB-VPCP ngày 04/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW về kinh tế tập thể và Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; Triển khai, thực hiện chỉ của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Công văn số 3709/VPCP-NN ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về tổng kết công tác năm 2021 và chuẩn bị hoạt động năm 2022 của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố đã kiện toàn lại Ban chỉ đạo về kinh tế tập thể cấp huyện; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2020-2025; triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, văn bản của tỉnh về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể của đơn vị; lồng ghép vào các chương trình, đề án, kế hoạch của đơn vị nhằm hỗ trợ các hợp tác xã trên địa bàn được hưởng các chính sách ưu đãi khác của địa phương.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

- Công tác thành lập và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về hợp tác xã:

Ở cấp tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 06/6/2016 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh do phó Chủ tịch UBND tỉnh là Trưởng ban; đại diện lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư là Phó Trưởng ban Thường trực; đại diện lãnh đạo Liên Minh Hợp tác xã là phó trưởng ban; đại diện lãnh đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố là thành viên. Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 06/06/2016 về việc kiện toàn tổ điều hành và tư vấn giúp việc Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Liên Minh hợp tác xã và các sở, ngành liên quan thực hiện việc tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hợp tác xã, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể các cấp.

Ở cấp huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện việc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quản lý nhà nước về hợp tác xã, kinh tế tư nhân trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức kinh tế tập thể, hộ kinh doanh cá thể và HTX, kinh tế tư nhân trên địa bàn theo quy định của pháp luật; tổng hợp theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế chính sách phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và các hoạt động của doanh nghiệp, HTX, các tổ chức kinh tế trên địa bàn.

- Việc bố trí sắp xếp cán bộ theo dõi kinh tế tập thể, HTX ở các cấp: Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa bố trí được cán bộ chuyên trách quản lý về kinh tế tập thể. Do đó, việc nắm bắt các chủ trương, cơ chế, chính sách; việc hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho HTX còn hạn chế.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi HTX

3.1. Kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi

- Chính sách hỗ trợ thành lập mới: đã hỗ trợ tư vấn, thành lập mới 16 HTX.

- Chính sách hỗ trợ, nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể: tổ chức các lớp tập huấn về cơ chế, chính sách và nghiệp vụ phát triển sản

xuất kinh doanh cho các đối tượng là cán bộ quản lý, thành viên HTX và người nông dân sản xuất trên địa bàn tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển số lượng cũng như chất lượng về kinh tế tập thể, HTX. Đến nay, đã tổ chức 05 lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng về hợp tác xã và các chính sách hỗ trợ phát triển các hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp với sự tham gia của 180 học viên là sáng lập viên, người nông dân và thành viên HTX; 02 lớp tập huấn kỹ năng và quy trình lập dự án/kế hoạch liên kết với sự tham gia của 74 học viên là người nông dân sản xuất và thành viên HTX.

- Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường:

+ Hỗ trợ mời các doanh nghiệp/HTX sản xuất trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình hội chợ, hội nghị xúc tiến thương mại: Hội chợ triển lãm thương mại sản phẩm công nghiệp nông thôn – OCOP Trà Vinh năm 2022; Hội thảo “Xúc tiến Hợp tác công – tư nhằm tối đa cơ hội xuất khẩu cho Doanh nghiệp nữ Việt Nam”; Hội chợ triển lãm “Mỗi xã, phường một sản phẩm - Thái Nguyên 2022; Hội chợ triển lãm thương mại và giới thiệu sản phẩm OCOP khu vực Tây Nguyên – Gia Lai và giao thương doanh nghiệp Nhật Bản năm 2022; Hội chợ thương mại Festival Huế năm 2022; Triển lãm Quốc tế Công nghiệp Thực phẩm Việt Nam 2022; Hội chợ trái cây và rau quả quốc tế 2022; Hội chợ Thương mại khu vực Bắc Trung Bộ - Quảng Bình 2022; Hội chợ Công Thương khu vực Đồng bằng sông Cửu Long – Hậu Giang năm 2022; Ngày hội Mắm Châu Đốc, An Giang – Đặc sản các vùng miền năm 2022; Hội chợ thương mại và triển lãm thành tựu Kinh tế - Xã hội tỉnh Ninh Bình; Hội nghị giao thương trực tuyến thực phẩm Việt Nam – Nhật Bản 2022; Hội nghị giao thương trực tuyến xúc tiến thương mại và hợp tác doanh nghiệp Việt Nam – Mexico 2022; Hội nghị giao thương trực tuyến thực phẩm Việt Nam – Châu Phi 2022; hỗ trợ giới thiệu sản phẩm OCOP trong và ngoài tỉnh; Thông tin các hội nghị kết nối cung - cầu tại các tỉnh: Bình Định, Đà Nẵng, Nghệ An, Hưng Yên, Bình Thuận, Long An, Lạng Sơn, Lào Cai, ... đến các cơ quan, doanh nghiệp/HTX trên địa bàn.

+ Hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất tham gia các Hội chợ, triển lãm chuyên Ngành nông nghiệp tổ chức thường niên, cụ thể: (1) Hội chợ triển lãm giống và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ IX năm 2022; (2) Hội chợ triển lãm nông nghiệp khu vực miền Trung – Tây Nguyên; (3) Hội chợ triển lãm công nghệ nuôi trồng, chế biến nông lâm thủy sản năm 2022 tại Thành phố Hồ Chí Minh; (4) Hội chợ triển lãm Nông nghiệp Quốc tế AgroViet 2022; (5) Hội chợ Làng nghề và sản phẩm OCOP; (6) Hội chợ xúc tiến thương mại Nông nghiệp và sản phẩm OCOP năm 2022. Tổ chức 01 chuyến học tập kinh nghiệm mô hình các HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả ngoài tỉnh cho các đối tượng là cán bộ quản lý, thành viên HTX nông nghiệp.

+ Hỗ trợ 06 HTX tham gia Hội chợ xúc tiến thương mại cho các HTX Coop -Expo 2022 tại thành phố Hà Nội do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tổ

chức. Sản phẩm của các HTX tham gia hội chợ gồm: Hải sản khô, muối thảo dược (HTX hải sản Nguyên Phát); Nhãn xương cơm vàng (HTX NN và DV Nhân Tâm); Dưa lưới, Củ khoai sơn (HTX NN CNC VGP); Tiêu, Sản phẩm từ củ khoai sơn (HTX NN TM DL Bầu Mây); Các sản phẩm từ đông trùng hạ thảo (HTX NN CNC tỉnh BR-VT); Vi tảo (Chi nhánh HTX TM DV Chợ Việt),...

- Hỗ trợ về thương mại điện tử: đã tổ chức Hội thảo “Cơ hội xuất khẩu thông qua nền tảng thương mại điện tử Alibaba.com” cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh, qua đó nhằm quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường các sản phẩm đặc trưng của tỉnh bảo đảm thiết thực và hiệu quả, theo hướng đầu tư có trọng điểm các sản phẩm có lợi thế và tiềm năng của tỉnh trên cơ sở quảng cáo thông minh bằng trí tuệ nhân tạo (AI); hỗ trợ 05 hợp tác xã (HTX TMDV Phong Phú, HTX NN TMDV Xà Bang, HTX NN Sunnyfarm, HTX Hải sản Nguyên Phát, HTX NN công nghệ cao Lá Xanh) xây dựng website; tham gia Chương trình hỗ trợ giải pháp, sản phẩm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số.

- Hỗ trợ về hoạt động khuyến công: Hỗ trợ 03 HTX tham gia Chương trình tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho các cơ sở công nghiệp nông thôn; hỗ trợ 02 hợp tác xã tham gia Chương trình tham gia Hội chợ triển lãm thương mại sản phẩm công nghiệp nông thôn – OCOP Trà Vinh năm 202; có 04 hợp tác xã có sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện và có 02 HTX có sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.

- Hoạt động hỗ trợ vốn: Quỹ hỗ trợ kinh tế tập thể tỉnh thực hiện giải ngân cho 05 HTX với số tiền 2,1 tỷ đồng.

- Về chính sách khoa học - công nghệ: hỗ trợ các HTX đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số và ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học - công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chính sách hỗ trợ khác:

+ Về lĩnh vực thuế: Duy trì thường xuyên việc tiếp nhận và giải đáp thắc mắc, giải quyết thủ tục hành chính thuế cho người nộp thuế theo cơ chế “một cửa”. Hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định, chính sách thuế mới ban hành trong công tác quản lý thuế. Thực hiện triển khai cho các HTX áp dụng chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần thu nhập từ các hoạt động dịch vụ phục vụ sản xuất kinh doanh của các thành viên HTX, hướng dẫn các hợp tác xã thực hiện đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật để được hưởng các chính sách miễn giảm thuế đối với HTX.

+ Về chính sách pháp luật lao động: tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức hội nghị phổ biến pháp luật lao động để người sử dụng lao động, người lao động thực hiện tốt các quy định chính sách, pháp luật nhà nước về lao động, việc làm, hợp đồng lao động, nội quy lao động, quy chế tiền lương, an toàn vệ sinh lao

động,... trong các HTX.

+ Về lĩnh vực đất đai và môi trường: tạo điều kiện về thời gian giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai cũng như trong việc hỗ trợ pháp lý về đất đai như giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các HTX mới thành lập có yêu cầu về mặt bằng, trụ sở, nhà kho, nhà xưởng,... nhằm giúp cho hợp tác xã thúc đẩy, phát triển quy mô sản xuất kinh doanh.

+ Về liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản và thúc đẩy phát triển liên kết giữa HTX, nông dân, doanh nghiệp: Đã lựa chọn hỗ trợ 05 HTX/doanh nghiệp để triển khai thực hiện dự án/mô hình liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản và thúc đẩy phát triển liên kết giữa HTX, nông dân, doanh nghiệp, cụ thể: (1) Dự án liên kết sản phẩm rau an toàn tại Công ty cổ phần 4KFarm; (2) Dự án liên kết sản phẩm ca cao tại Công ty TNHH TM DV SX Cacao Thành Đạt; (3) Mô hình liên kết sản phẩm lúa gạo tại HTX Nông nghiệp ứng dụng CNC Lá Xanh; (4) Mô hình liên kết sản phẩm tôm tại HTX Chợ Bến; (5) Mô hình liên kết cây ăn quả tại HTX NN CNC Bà Rịa – Vũng Tàu theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Về hỗ trợ phát triển các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp: đang xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 – 2025 trình Hội đồng nhân dân thông qua, gồm các nội dung như Hỗ trợ thu hút nguồn nhân lực về làm việc tại các hợp tác xã; Hỗ trợ trang thiết bị, vật tư thúc đẩy phát triển sản xuất cho các hợp tác xã,...

3.2. Đánh giá vai trò, vị trí của KTTT, HTX trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và trong xây dựng nông thôn mới nói riêng

Các sở, ban, ngành; Liên minh hợp tác xã tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã tuyên truyền vận động người nông dân tham gia vào hoạt động sản xuất, vào HTX, hỗ trợ lẫn nhau trong cung ứng giống, vật tư, các biện pháp kỹ thuật cho các hộ sản xuất theo hướng thâm canh, chuyên canh như: sản xuất lúa, rau củ quả, thủy sản; liên kết tìm kiếm thị trường, đầu ra cho các sản phẩm; nâng cao đời sống, thu nhập cho thành viên và người lao động nông thôn, góp phần đạt tiêu chí số 13 về xây dựng nông thôn mới. Đến nay, toàn tỉnh có 47/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 25 xã đạt nông thôn mới nâng cao; 04 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, 01 thành phố và 01 thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, trong đó, các xã đều có hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

4. Kết quả, tình hình thực hiện các Đề án

Triển khai Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” ban hành tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ đến các HTX trên địa bàn.

Qua rà soát, trên địa bàn tỉnh có 04 HTX đáp ứng điều kiện đăng ký tham gia Đề án, gồm: (1) Hợp tác xã hoạt động theo quy định Luật Hợp tác xã năm 2012; (2) Hợp tác xã đang hoạt động sản xuất, kinh doanh và phát triển theo các

mô hình được Đề án lựa chọn; (3) Hợp tác xã nộp đầy đủ Hồ sơ đăng ký tham gia Đề án, trong đó có Bản đánh giá hợp tác xã năm 2020 đạt loại Khá (65 điểm) trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên, chưa bảo đảm điều kiện HTX kinh doanh hiệu quả, có lãi liên tục trong 03 năm tài chính gần nhất quy định tại Điểm 2, mục III, Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 167/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Do đó không có hợp tác xã nào đủ điều kiện tham gia Đề án¹.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

Trong năm 2022, đã thành lập mới 20 HTX. Các HTX được thành lập mới xuất phát từ nhu cầu thực tế của các thành viên, muốn hợp tác để cùng nhau sản xuất kinh doanh. Các HTX mới thành lập với ngành nghề mới được bổ sung như: HTX Nông nghiệp và Dịch vụ xã Xuyên Mộc, HTX Nông sản và dịch vụ Xuyên Mộc, HTX dịch vụ tổng hợp Thảo Trúc, HTX nhà đất Đô Lương, HTX sầu riêng 9 Bê, HTX nhãn xoong Lộc An,... là những HTX áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến nhất vào sản xuất nông nghiệp; bổ sung ngành nghề, dịch vụ mới; nuôi cây, con giống và phát triển thêm cây trồng mới,...

Các tổ chức kinh tế tập thể trong hoạt động luôn hướng tới phục vụ thành viên, nâng cao quyền, lợi ích, trách nhiệm của thành viên. Nhiều hợp tác xã mạnh dạn đầu tư thay đổi, mua sắm phương tiện hoạt động, hoàn thiện quy trình quản lý tiên tiến, năng động trong việc thích ứng với thị trường cạnh tranh, nhanh chóng tiếp cận thị trường, xây dựng thương hiệu sản phẩm, tạo sự liên kết trong sản xuất kinh doanh, đặc biệt là tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của lãnh đạo chính quyền địa phương, của các ngành chức năng đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX phát triển, tạo việc làm, thu nhập của thành viên và người lao động trong khu vực kinh tế tập thể và HTX ngày càng ổn định, từng bước được nâng cao, góp phần bảo đảm an sinh xã hội của địa phương.

Các HTX trong lĩnh vực giao thông vận tải đã mạnh dạn đầu tư phương tiện, đổi mới chất lượng dịch vụ để nâng cao hiệu quả sản xuất và góp phần tích cực đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của người dân, góp phần tích cực trong việc phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Các tồn tại hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Cơ chế hoạt động của HTX theo quy định mới đòi hỏi HTX phải hoạt động một cách có tổ chức và chuyên nghiệp hơn trước trong khi trình độ về năng lực quản lý cũng như chuyên môn của các thành viên HTX còn hạn chế.

- HTX có quy mô hoạt động nhỏ, ít vốn, sức cạnh tranh còn thấp, chưa

¹ Theo Báo cáo tài chính năm 2018, 2019, 2020 của các HTX đăng ký tham gia Đề án thì 03 HTX có kết quả sản xuất kinh doanh đều lỗ, 01 HTX báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh có lãi. Tuy nhiên, theo ý kiến của cơ quan thuế, Báo cáo tài chính năm 2018, 2019, 2020 của cả 04 HTX đăng ký tham gia đều lỗ.

tiếp cận thị trường trong việc tìm sản phẩm đầu ra do đó số HTX làm ăn có hiệu quả chiếm tỷ lệ chưa cao, tăng trưởng thấp, không có tích lũy, lợi nhuận của các HTX chưa cao, chưa chủ động xây dựng phương án sản xuất kinh doanh cho HTX theo hướng bền vững.

- HTX phát triển chưa đồng đều giữa các lĩnh vực và giữa các địa phương; chưa có HTX đi đầu trên một số ngành nghề thuộc thế mạnh kinh tế của tỉnh như: hải sản, du lịch, dịch vụ, thương mại...

- Việc ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và điều hành của các HTX còn rất hạn chế; thị trường liên kết, tiêu thụ không ổn định nên sản phẩm làm ra khó tiêu thụ.

- Giá vật tư nông nghiệp, giá phân bón và xăng dầu đều tăng cao thời gian qua nên gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất của bà con nông dân, nhất là các HTX, tổ hợp tác khai thác thủy sản.

- Bên cạnh các HTX kinh doanh vận tải đường bộ với số lượng phương tiện tương đối lớn, quy mô tổ chức cơ bản bài bản, ổn định, đã ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý và điều hành, xây dựng và duy trì thương hiệu vận tải thì vẫn còn tồn tại một số bộ phận các HTX hoạt động trên danh nghĩa, thực chất chỉ là cá nhân đứng lên thành lập các dịch vụ thủ tục giấy tờ cho các hộ cá thể có phương tiện, có nhu cầu kinh doanh vận tải mà không quản lý được phương tiện, nhân lực,...

- Những vướng mắc trong cơ chế, chính sách định giá tài sản chợ đối với các tài sản do Nhà nước đã đầu tư trước đây để giao cho HTX quản lý và khai thác chưa được tháo gỡ, nên việc chuyển đổi mô hình tổ chức, quản lý chợ theo Nghị định 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ còn khó khăn.

2.2. Nguyên nhân

- Các HTX còn đang hoạt động theo kiểu tự phát, manh mún và nhận thức về phát triển kinh tế tập thể của thành viên HTX còn chưa đúng với tiềm năng vốn có cũng như vận dụng tối đa các chính sách hỗ trợ từ Nhà nước.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành HTX phần lớn đã lớn tuổi, thiếu đội ngũ cán bộ trẻ kế cận, công tác đào tạo nhân lực trẻ chưa được HTX quan tâm đúng mức.

- Thu nhập của cán bộ HTX thấp nên không thu hút được người có năng lực tham gia quản lý. Về chuyên môn, kỹ thuật đa số làm theo kinh nghiệm, chưa qua đào tạo nên chưa đáp ứng yêu cầu của HTX.

- Một số HTX chưa nhận thức đầy đủ cơ chế thị trường nên trong phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cũng như phương thức quản lý HTX chậm được đổi mới. Không ít cán bộ quản lý HTX còn ỷ lại hoặc trông chờ vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Giá xăng, dầu thời gian qua tăng giá trong khi giá bán của các loài thủy, hải sản không thay đổi và thị trường tiêu thụ bị hạn chế do dịch bệnh khiến người nông dân và HTX gặp nhiều khó khăn.

- Nhiều HTX còn hạn chế trong việc hỗ trợ các thành viên tiếp cận nguồn vốn vay, các chính sách hỗ trợ của nhà nước do ngại vấn đề bảo lãnh; việc Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật chưa đồng bộ nên ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế HTX; thành viên HTX chưa quan tâm đến lợi ích tập thể khi tham gia HTX, việc gia nhập mang tính hình thức, chủ yếu để đáp ứng các quy định đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách.

- Nghị định 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ chậm được sửa đổi, dẫn đến không phù hợp với điều kiện, quy định pháp luật khác.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2023

I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2023

Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2023 gắn liền với Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh.

Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được xuất phát từ nhu cầu chung, thực tế của các thành viên trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội; theo đúng các giá trị và nguyên tắc cơ bản của hợp tác xã, đồng thời có tác động trực tiếp đối với thành viên hợp tác xã, các hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn tỉnh.

Phát triển đồng thời số lượng và chất lượng của các thành phần kinh tế tập thể, tạo nền tảng trong hoạt động phát triển lâu dài; tạo doanh thu, thu nhập ổn định cho HTX, tổ hợp tác và các thành viên, đẩy mạnh cạnh tranh sản phẩm, thúc đẩy hợp tác phát triển, tạo việc làm mới, nâng cao thu nhập và đời sống cho các thành viên.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ (KTTT) NĂM 2023

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Năm 2023 là năm mà các HTX đã tiếp tục thực hiện xong quá trình chuyển đổi theo quy định của Luật hợp tác xã 2012 và các văn bản hướng dẫn

được ban hành, khuôn khổ pháp lý đã dần được hoàn thiện, đây cũng là điều kiện thuận lợi để các HTX phát triển ổn định hơn.

- Đảng và Nhà nước ngày càng quan tâm, có nhiều chủ trương, chính sách ưu tiên cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; việc thực hiện có hiệu quả các chủ trương, các giải pháp nhằm kiềm chế lạm phát, bình ổn giá, bảo đảm an sinh xã hội của Chính phủ,... tiếp tục tạo tiền đề cho kinh tế tập thể phát triển.

1.2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, lĩnh vực kinh tế tập thể cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức vốn có nhưng chưa được khắc phục như quy mô của các HTX nhìn chung là nhỏ, năng lực quản lý, năng lực tài chính và hoạt động còn yếu, khó tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng, thiếu sự liên kết hợp tác, sức cạnh tranh còn thấp, giá cả thị trường nguyên, vật liệu đầu vào biến động. Việc chuyển đổi mô hình HTX quản lý và khai thác chợ gặp nhiều khó khăn, do vướng cơ chế chính sách (quy định chuyển giao đất và tài sản gắn liền trên đất; phương thức định giá, khấu hao tài sản để chuyển giao...). Cán bộ chuyên trách quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở các cấp, các ngành còn thiếu.

2. Định hướng chung về phát triển KTTT, HTX

- Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã với nhiều hình thức đa dạng, trong đó ưu tiên xây dựng các mô hình gắn với chuỗi giá trị; tăng cường liên kết hợp tác với các thành phần kinh tế khác; khuyến khích phát triển mới các tổ chức kinh tế tập thể đa dạng về quy mô và lĩnh vực hoạt động; hỗ trợ phát triển các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, trở thành kiểu mẫu để nhân rộng và thu hút người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với hợp tác xã; tiếp tục hoàn thiện thể chế, xây dựng môi trường hoạt động, sản xuất kinh doanh lành mạnh, bảo đảm lợi ích hợp pháp của các thành viên.

- Đổi mới, cải tiến kỹ thuật, cách thức tổ chức sản xuất, kinh doanh, nâng cao trình độ quản lý và điều hành của cán bộ hợp tác xã từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm kết hợp được lợi ích của từng thành viên hợp tác xã.

- Hỗ trợ khoa học công nghệ cho HTX nhằm nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa; hỗ trợ khoa học kỹ thuật, vốn, đào tạo chuyển giao khoa học công nghệ cho hợp tác xã; xây dựng mô hình liên kết các HTX tạo thế cạnh tranh trên thị trường để kinh tế tập thể từng bước phát triển mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả đóng góp của khu vực kinh tế tập thể vào tăng trưởng kinh tế bền vững cho thành viên, cộng đồng.

3. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năng động, hiệu quả góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội; tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của kinh tế tập thể, hợp tác

xã trong nền kinh tế quốc dân. Thu hút đại bộ phận nông dân tham gia hợp tác xã và huy động ngày càng nhiều các tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với hợp tác xã. Tăng cường hoạt động hỗ trợ cho các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã nhằm nâng cao năng lực sản xuất, sức cạnh tranh và khả năng thích nghi trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, cách mạng công nghiệp lần thứ tư và biến đổi khí hậu.

4. Mục tiêu cụ thể

- Thành lập mới 15 HTX, phấn đấu đến cuối năm 2023, trên địa bàn tỉnh có khoảng 173 HTX với tổng số thành viên khoảng 11.873 thành viên; tổng số lao động khoảng 4.911 người; doanh thu bình quân mỗi HTX khoảng 3.200 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của người lao động trong hợp tác xã khoảng 72 triệu đồng/người/năm.

- Số HTX hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm khoảng 36% tổng số hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp để phấn đấu đến cuối năm cả tỉnh có trên 30 HTX ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tiêu thụ nông sản; thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với nông sản.

- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và HTX, phấn đấu có khoảng 26 hợp tác xã nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.

- Duy trì, củng cố và nâng cao hoạt động cho các HTX đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; đồng thời xử lý dứt điểm tình trạng các HTX không hoạt động và các HTX chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã 2012.

II. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2023

1. Về tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Giao Các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, quán triệt cho cán bộ, đảng viên và người dân về vị trí, vai trò, bản chất, tầm quan trọng của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong điều kiện mới, đặc biệt vai trò của HTX trong cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Thực hiện các phương pháp tuyên truyền, tập huấn mới sinh động và hiệu quả hơn thông qua đổi mới chương trình, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với đặc điểm của khu vực kinh tế tập thể. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền cấp huyện, cấp xã trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tại địa bàn quản lý.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 14/10/2022 của Ban Chấp hành

đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới đến các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, nâng tầm tư duy và tạo quyết tâm cao của các ngành, các cấp về nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh thường xuyên nắm bắt và kịp thời đưa tin về các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tập thể; xây dựng các chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, các chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển kinh tế tập thể với quy mô sâu rộng. Xây dựng các nội dung và phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực và hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú; tuyên truyền các mô hình HTX điển hình tiên tiến, làm ăn hiệu quả trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, tạo sức hút để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia, liên kết với HTX và làm cơ sở để nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Về thực hiện và hoàn thiện thể chế, chính sách

- Các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách, văn bản mới nhằm tạo tiền đề hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Giao Liên minh hợp tác xã tỉnh rà soát đề xuất phương án tổ chức, sắp xếp, đăng ký lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ và Thông tư 52/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính.

3. Thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển HTX theo quy định

3.1. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

- Tổ chức khoảng 15 lớp tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng cho khoảng 765 người với tổng kinh phí dự kiến khoảng 794 triệu đồng, cụ thể:

+ Tổ chức 05 lớp tuyên truyền, tập huấn các văn bản pháp luật mới, các chính sách mới ban hành, các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; tổ chức 04 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, thành viên HTX dự kiến khoảng 360 người tham gia với tổng kinh phí khoảng 550 triệu đồng;

+ Tổ chức 03 lớp tập huấn nghiệp vụ về phát triển sản xuất gắn với du lịch cho 225 học viên thuộc các đối tượng là sáng lập viên, người nông dân, thành viên HTX nhằm nâng cao giá trị, chất lượng của sản phẩm nông nghiệp

gắn với du lịch góp phần quảng bá, hướng đến liên kết cho các sản phẩm nông sản tại địa phương; tổ chức 03 lớp tập huấn kiến thức an toàn lao động, vệ sinh lao động trong sản xuất nông nghiệp cho 180 học viên thuộc các đối tượng là người nông dân, thành viên HTX nhằm nâng cao kiến thức, nâng cao kỹ năng góp phần bảo đảm an toàn trong lao động cho thành viên cũng như người lao động làm việc tại các HTX với tổng kinh phí khoảng 244 triệu đồng.

- Hỗ trợ kinh phí thu hút 20 cán bộ trẻ về làm việc tại HTX giúp nâng cao hoạt động sản xuất, kinh doanh góp phần duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động cho các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, tổng kinh phí dự kiến khoảng 1.591 triệu đồng.

3.2. Về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

- Tiếp tục thông tin đến các cơ quan, đơn vị thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại để tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm và tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho các HTX tham gia các Hội chợ, triển lãm chuyên Ngành nông nghiệp tổ chức thường niên nhằm quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản của tỉnh từ đó giúp HTX kết nối và mở rộng thị trường tiêu thụ, cụ thể: (1) Hội chợ triển lãm giống và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (2) Hội chợ triển lãm nông nghiệp khu vực miền Trung – Tây Nguyên; (3) Hội chợ triển lãm công nghệ nuôi trồng, chế biến nông lâm thủy sản tại Thành phố Hồ Chí Minh; (4) Hội chợ triển lãm Nông nghiệp Quốc tế AgroViet; (5) Hội chợ Làng nghề và sản phẩm OCOP; (6) Hội chợ xúc tiến thương mại Nông nghiệp và sản phẩm OCOP.

- Tổ chức đi học tập kinh nghiệm các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả gắn với xây dựng và thúc đẩy phát triển HTX nông nghiệp tạo cầu nối cho các HTX nông nghiệp trong tỉnh có cơ hội tìm kiếm, mở rộng thị trường, trao đổi kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh với các HTX ngoài tỉnh.

- Tiếp tục hỗ trợ các HTX thông qua các chương trình khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương năm 2023 như xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hoá; tham dự các hội chợ, triển lãm để tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; đầu tư, ứng dụng đổi mới máy móc, thiết bị, để nâng cao trình độ công nghệ, năng lực sản xuất; giới thiệu thông tin trên các trang thông tin điện tử của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp, Sở Công Thương và Cục Công Thương địa phương.

3.3. Chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới

- Hỗ trợ về thương mại - điện tử năm 2023: Hỗ trợ các HTX trên địa bàn tỉnh xây dựng website thương mại điện tử; đưa sản phẩm của hợp tác xã lên các sàn thương mại điện tử.

- Hỗ trợ đầu tư khoa học – công nghệ (trang thiết bị, vật tư) cho các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp: hỗ trợ trang thiết bị, vật tư cho 08 dự án về thúc đẩy phát triển sản xuất cho HTX đáp ứng điều kiện với kinh phí dự kiến khoảng 4 tỷ đồng. Thông qua việc hỗ trợ trang thiết bị, vật tư giúp thúc đẩy phát triển sản xuất hướng đến nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống cho thành viên và người lao động góp phần hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và thực hiện chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3.4. Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX: hỗ trợ cho các hợp tác xã vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh.

3.5. Hỗ trợ thành lập mới: hỗ trợ tư vấn các thủ tục thành lập mới cho 15 hợp tác xã.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

- Tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng của kinh tế tập thể như: Nợ tồn đọng kéo dài trong hợp tác xã (nợ nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên, thành viên nợ hợp tác xã...). Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể và các hợp tác xã chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật.

- Đổi mới hình thức hoạt động của khu vực kinh tế tập thể; phát huy tinh thần dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên trong các tổ chức kinh tế tập thể; kết hợp động lực kinh tế với động lực tinh thần, khơi dậy phong trào quần chúng nhân dân tham gia phát triển kinh tế tập thể. Khuyến khích mở rộng thành viên, đa dạng hoá các loại thành viên trong tổ chức kinh tế tập thể (thành viên chính thức và thành viên liên kết) tùy theo nhu cầu, khả năng đóng góp và mức độ tham gia. Thành viên tham gia tổ chức kinh tế tập thể là chủ thể kinh tế tự chủ, được hưởng đầy đủ quyền lợi và chịu trách nhiệm đối với phần đóng góp của mình theo quy định của pháp luật và điều lệ của tổ chức. Một thể nhân, pháp nhân có thể là thành viên của nhiều tổ chức kinh tế tập thể (nếu điều lệ tổ chức không quy định khác) và có quyền rút khỏi tổ chức kinh tế tập thể.

- Khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức kinh tế tập thể; thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện; khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực.

- Tăng cường liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể với các tổ chức thuộc thành phần kinh tế khác, đặc biệt là liên kết với doanh nghiệp nhà nước, hỗ trợ

liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

- UBND các huyện kiện toàn ban chỉ đạo các cấp về kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh, tạo sự thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, toàn diện trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết và pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tăng cường trách nhiệm của các thành viên trong Ban Chỉ đạo các cấp; tăng tính trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý; chủ động đề xuất các nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Vận động các HTX tham gia các chương trình xúc tiến thương mại nhằm tạo mối liên kết chặt chẽ giữ các thành viên trong HTX, giữa các HTX với HTX và HTX với các doanh nghiệp khác.

- Tạo điều kiện cho kinh tế tập thể tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn tỉnh; hưởng đầy đủ các ưu đãi về thuế và các chính sách hỗ trợ khác theo quy định. Hỗ trợ các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, cho thuê đất để phục vụ hoạt động của HTX, liên hiệp HTX theo quy định của pháp luật về đất đai, ưu đãi về tín dụng, vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, chế biến sản phẩm theo quy định.

- Lồng ghép việc hỗ trợ kinh tế tập thể trong các Chương trình đề án như: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các chương trình hỗ trợ của các ngành, các tổ chức khác nhau như: nông nghiệp, công thương, ngân hàng, các hội nông dân, phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh,... tạo nguồn lực đủ mạnh cho HTX phát triển.

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật đối với các hoạt động của kinh tế tập thể; hỗ trợ, hướng dẫn để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho HTX hoạt động.

- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý.

- Định hướng và tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát huy thế mạnh tổ chức sản xuất theo quy hoạch sản phẩm chủ lực của địa phương gắn với đẩy mạnh liên kết chuỗi nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm.

6. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể

- Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp tuyên truyền, vận động đề hội viên, đoàn viên và Nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể. Thường xuyên quan tâm và xây dựng và nhân rộng các mô hình hợp tác xã điển hình tiên tiến.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức Đoàn thể chính trị, xã hội, hiệp hội và hội nghề nghiệp tham gia thúc đẩy thành lập HTX, củng cố, phát triển kinh tế tập thể. Ký kết các chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể nhằm phối hợp tuyên truyền vận động phát triển hợp tác xã.

- Đối với các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động, cần quan tâm xây dựng và phát huy vai trò của đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh.

- Củng cố, tăng cường hoạt động của Liên minh hợp tác xã tỉnh nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, phát huy vai trò là cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể; hướng dẫn, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối với kinh tế tập thể; cùng với các tổ chức kinh tế tập thể thực hiện tốt, đúng quy định một số nội dung, nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023 và dự toán chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Tích hợp nhiệm vụ và xây dựng nhu cầu vốn vào kế hoạch tổng thể của cơ quan, đơn vị để thực hiện.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện định kỳ 6 tháng, cả năm; tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí chi

thường xuyên để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2023 theo quy định của Luật ngân sách và phân cấp ngân sách cùng các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các lớp tuyên truyền, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã; hỗ trợ các hợp tác xã xây dựng phương án sản xuất kinh doanh; xây dựng, sửa đổi điều lệ; hướng dẫn các thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã cho phù hợp với các quy định hiện hành.

- Hỗ trợ các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh quảng bá sản phẩm, tìm kiếm đối tác và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm theo Chương trình xúc tiến thương mại. Hỗ trợ các hợp tác xã tham gia các chương trình, đề án, các chính sách phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ cho các hợp tác xã vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh từ quỹ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

- Rà soát, đề xuất phương án tổ chức, sắp xếp, đăng ký lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo quy định tại Nghị Định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ và Thông tư 52/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách và các chương trình, kế hoạch nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện áp dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh, truy xuất nguồn gốc đối với hàng hoá nông sản và tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị.

- Phối hợp với Sở khoa học công nghệ, Sở Công thương và các đơn vị liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, công bố chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đăng ký bảo hộ đối với các đối tượng sở hữu công nghiệp, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc và các hỗ trợ khác đối với khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng mô hình hợp tác xã và tổng kết mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; mô hình hợp tác xã có các hoạt động ứng dụng chuyển đổi số, sản xuất thông minh, ứng dụng thương mại điện tử Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); mô hình hợp tác xã quy mô cấp tỉnh theo ngành hàng.

6. Sở Công thương, Trung tâm Xúc tiến đầu tư thương mại du lịch, Hội nông dân: Phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ các hợp tác xã tham gia chương trình, đề án như Chương trình xúc tiến thương mại, Chương trình phát triển thương mại điện tử, Chương trình khuyến công,...

7. Sở Khoa học và Công nghệ: Hỗ trợ các hợp tác xã tham gia các chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới trên địa bàn tỉnh như hướng dẫn xây dựng, đăng ký bảo hộ, quản lý, phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ cho sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù của tỉnh và sản phẩm gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP); hỗ trợ các hợp tác xã tham gia các phiên kết nối cung – cầu công nghệ, tọa đàm, hội thảo và kết nối trực tuyến thông qua Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến nhằm hỗ trợ kết nối, giới thiệu các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện sản xuất của các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Phối hợp với Liên minh hợp tác xã, các sở, ngành có liên quan triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã một cách hiệu quả; Rà soát, xử lý dứt điểm các hợp tác xã hoạt động hình thức, yếu kém, ngưng hoạt động kéo dài.

9. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch trên. Định kỳ hàng tháng, sáu tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi đề nghị cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Liên minh hợp tác xã Việt Nam;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó CT UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu VT, THs (3)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Vinh



Phụ lục I
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 08 /KH-UBND tỉnh ngày 04/02/2023 của UBND tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Năm 2022		Kế hoạch năm 2023
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
I	Hợp tác xã					
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	153	158	168	173
	<i>Trong đó:</i>					
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	130	145	140	155
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	12	15	20	15
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	4	10	5	11
	Số hợp tác xã đạt loại tốt, khá (*)	HTX	46	51	51	56
	Số HTX ứng dụng công nghệ cao	HTX	22	24	24	30
	Số HTX nông nghiệp liên kết với DN theo chuỗi giá trị	HTX	26	26	26	26
2	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	11.299	11.404	11.872	11.873
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới	Thành viên	658	105	935	105
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành viên			362	105
3	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Người	4.748	4.853	4.827	4.911
	<i>Trong đó:</i>					
	Số lao động thường xuyên mới	Người	69	105	609	105
	Số lao động thường xuyên là thành viên HTX	Người	4.748	4.853	4.598	4.598
4	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	379	498	533	544
	<i>Trong đó:</i>					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	199	219	318	318
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	180	205	217	226

5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	2.850	3.135	3.000	3.200
	Trong đó: Doanh thu của hợp tác xã với thành viên	Tr đồng/năm	72	84	84	84
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	250	275	220	275
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	60	72	72	72
II Liên hiệp hợp tác xã						
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX	1	1	1	1
	Trong đó:					
	Số liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động	LH HTX				
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX				
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX				
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX				
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người				
4	Doanh thu bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm				
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm				
III Tổ hợp tác						
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	489	497	472	472
	Trong đó:					
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT				
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên	4.396	4.460	7.193	7.193
	Trong đó:					
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên		64		
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	1.972	2.169		
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	525	722		



Phụ lục II

**NHŨ CẦU VON SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ
PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2023**
(Kèm theo Kế hoạch số 08 /KH-UBND tỉnh ngày 02/02/2023 của UBND tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022		Kế hoạch 2023 (*)		Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Dự kiến đơn vị thực hiện	
I	NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG						
1	Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT						
1.1	Đào tạo						
	- Số người được cử đi đào tạo	Người					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
1.2	Bồi dưỡng						
	- Số người được tham gia bồi dưỡng	Người	200	200	160	160	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	308	308	325	325	
2	Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về KTTT						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
3	Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
4	Hỗ trợ khác (cụ thể theo từng nội dung hỗ trợ)	Tr đồng					
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
II	NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG						

1	Thành lập mới, củng cố tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã						
	- Số hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được hỗ trợ	HTX, LHHTX	15	20	15	15	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
2	Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT						
2.1	Đào tạo						
	- Số người được cử đi đào tạo	Người					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
2.2	Bồi dưỡng						
	- Số người được tham gia bồi dưỡng	Người	730	454	605	605	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	423	355	469	469	
3	Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về KTTT						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX					
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng					
4	Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường						
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX	25	25	130	130	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	450	396	1.279	1.279	
5	Hỗ trợ khác (cụ thể theo từng nội dung hỗ trợ)						
5.1	Hỗ trợ thu hút lao động về làm việc tại Hợp tác xã	HTX	-	-	20	20	
-	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	-	-	1.591	1.591	
5.2	Hỗ trợ thiết bị, vật tư cho các Hợp tác xã	HTX	-	-	8	8	
-	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	-	-	4.000	4.000	